

CHẬM CHUYỂN ĐỔI, NGÀNH LÚA GẠO SẼ CÒN GẶP KHÓ

Những năm qua, nguồn cung lúa gạo của Việt Nam tăng mạnh trong bối cảnh cầu thế giới tăng tương đối chậm. Điều này làm ảnh hưởng đến đầu ra trong xuất khẩu, khiến giá giảm mạnh, nhất là trong bối cảnh ngày càng có nhiều đối thủ cạnh tranh ở phân khúc thị trường cấp thấp. Thực tế này, đòi hỏi ngành lúa gạo nước ta phải có bước chuyển phù hợp hơn.

* Vướng đầu ra

Theo dự báo của nhiều chuyên gia, hiện tại và tương lai trung và dài hạn, nhu cầu tiêu thụ lúa gạo thương mại sẽ tăng chậm, nhưng sản lượng gạo thương mại và lượng gạo tồn kho tại nhiều nước tăng cao. Điều này làm giá gạo xuất khẩu khó tăng, nhất là ở phân khúc gạo cấp thấp. Vì vậy, nội tại ngành lúa gạo cần có sự chuyển đổi từ tập trung sản xuất gạo ở phân khúc cấp thấp sang phân khúc cấp cao. Đồng thời, phải khơi thông thêm thị trường xuất khẩu, không thể chỉ tập trung vào các nước trong khu vực và châu Á như hiện nay. Hơn nữa, phải tính tới giải pháp đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên nền đất lúa và chuyển đổi từ một số diện tích lúa sang các loại cây trồng, vật nuôi khác để nâng cao hiệu quả sản xuất và giảm áp lực đầu ra của lúa gạo.

ĐBSCL là vùng sản xuất lúa gạo trọng điểm của cả nước, không chỉ đảm bảo an ninh lương thực quốc gia mà còn đóng góp trên 90% sản lượng gạo xuất khẩu của cả nước, giúp mang lại nguồn ngoại tệ đáng kể cho quốc gia. Với điều kiện tự nhiên và đất đai thuận lợi, thời gian qua, năng suất, sản lượng và lượng gạo xuất khẩu của vùng DBSCL không ngừng được gia tăng. Tuy nhiên, với việc thảm canh tăng vụ và giàn tăng nhanh về sản lượng, nhất là các loại gạo ở phân khúc thị trường cấp trung và thấp vốn ngày càng chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các nước xuất khẩu gạo đã và đang gây nhiều áp lực cho giá cả đầu ra. Đặc biệt, vùng DBSCL hiện có trên 70% sản lượng lúa gạo được xuất khẩu. Nhận thấy các vấn đề trên, gần đây trong quá trình tái cơ cấu nông nghiệp, các bộ ngành Trung ương và địa phương vùng DBSCL xác định: Ngoài các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, giá trị lúa gạo, cần chuyển đổi bớt diện tích sản xuất lúa kém hiệu quả sang cây trồng, vật nuôi khác hiệu quả hơn. Thế nhưng, xác định loại cây trồng, vật nuôi nào có hiệu quả hơn sản xuất lúa để thực hiện chuyển đổi lại là bài toán khó. Nhất là trong bối cảnh đầu ra sản phẩm nhiều loại nông sản còn khá "mù mờ". Hơn nữa, nhiều nông dân đã quen việc sản xuất 3 vụ lúa, ngại sản xuất luân canh và có tâm lý thích lúa chọn những giống lúa cao sản ngắn ngày, có năng suất cao (như IR 50404) gieo sạ để đạt sản lượng cao, chưa mạnh dạn chuyển đổi sang các loại lúa thơm, lúa chất lượng cao...

Theo ông Phạm Văn Quỳnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TP Cần Thơ, dựa vào lợi thế về đất đai và điều kiện sinh thái, thời gian qua ngành nông nghiệp thành phố đã khuyến khích



Sản xuất liên tục 3 vụ lúa trong năm không chỉ ảnh hưởng đến vấn đề chất lượng, đầu ra sản phẩm mà về lâu dài cũng làm giảm độ màu mỡ của đất. Trong ảnh: Thu hoạch lúa ở huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ.

nông dân tại các quận Ô Môn, Thốt Nốt... chuyển từ sản xuất lúa sang trồng mè và các loại hoa màu khác có hiệu quả hơn trong vụ hè thu. Các huyện Thới Lai hay Cờ Đỏ... thì khuyến khích chuyển từ lúa sang nuôi cá trong vụ thu đông. Qua các mô hình chuyển đổi từ chuyên canh lúa sang luân canh 2 lúa+1 mè hay 2 lúa+1 cá đã giúp nông dân nâng cao hiệu quả sản xuất hơn so với làm 3 vụ lúa trong năm. Tuy nhiên, việc chuyển đổi này vẫn còn được nông dân thực hiện ở mức độ vừa phải, dựa theo tín hiệu thị trường.

Gần đây, nhiều nhà khoa học và nhà quản lý đề cập khả năng đổi việc chuyển đổi từ lúa sang trồng bắp, trồng đậu nành... để phục vụ làm thức ăn chăn nuôi. Bởi xuất khẩu gạo của Việt Nam có xu hướng giảm về giá trị, trong khi phải tăng lượng tiền để nhập khẩu các loại nguyên liệu và thức ăn chăn nuôi. Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2013 nước ta đã thu về 2,95 tỉ USD nhờ xuất khẩu gạo. Nhưng đã chỉ tới 3 tỉ USD để nhập khẩu thức ăn gia súc và nguyên liệu. Điều đáng nói, có rất nhiều loại nguyên liệu chế biến thức ăn gia súc nhập khẩu chúng ta hoàn toàn có thể sản xuất được trong nước, như: bắp, đậu nành... Theo số liệu thống kê, chỉ riêng mặt hàng bắp, trong 6 tháng đầu năm 2014, nước ta đã nhập khẩu 2,33 triệu tấn, với giá trị nhập khẩu khoảng 599 triệu USD, ước lượng bắp nhập khẩu trong cả năm nay có thể đạt 3 triệu tấn. Vì sao chúng ta không sớm tăng cường năng lực sản xuất bắp trong nước để phục vụ cho ngành chăn nuôi? Nguyên nhân chủ yếu do nước ta còn thiếu thông tin, định hướng và các cơ chế chính sách, biện pháp hỗ trợ cụ thể để nông dân thực hiện chuyển đổi, nhất là đảm bảo đầu ra sản phẩm.

* Cần có các hỗ trợ cụ thể

Theo nhiều nông dân trồng lúa tại DBSCL, những năm gần đây, đầu ra hạt lúa thường xuyên gặp cảnh bắp bệnh. Đặc biệt, trong vụ sản xuất lúa hè thu hàng năm, không chỉ giá lúa giảm mạnh mà chất lượng và năng suất lúa cũng đạt thấp so với vụ đông xuân khiến nông dân khó có lợi nhuận, nhất là khi chi phí sản xuất

ngày càng tăng. Sản xuất lúa trong vụ hè đông dù giá lúa cải thiện hơn so với vụ hè thu, nhưng các rủi ro do nước lũ và thiên tai trong vụ này rất lớn. Trong khi đó, nếu không sản xuất lúa, nhiều nông dân không biết làm gì để có thu nhập. Còn chuyển sang sản xuất các loại cây trồng vật nuôi khác, nông dân lại sợ không đạt hiệu quả kinh tế cao do chưa rành kỹ thuật và lo nhất là đầu ra sản phẩm. Bà Lê Thị Diệp ở phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ, cho biết: "Nhà nước cần phải tổ chức, kết nối các doanh nghiệp đứng ra bao tiêu sản phẩm thì nông dân mới dám chuyển đổi từ lúa sang các loại cây trồng vật nuôi khác. Những năm qua, nhiều nông dân ở đây chuyển từ lúa sang trồng mè trong vụ hè thu, giúp đạt lợi nhuận cao hơn nhiều so với trồng lúa. Song, do chưa có doanh nghiệp đứng ra bao tiêu sản phẩm nên giá mè còn bắp bênh, thương lái thường giảm mạnh giá thu mua mè khi vào các thời điểm thu hoạch rõ..."

Ông Lê Tân Tài, Giám đốc Công ty thức ăn Gia súc và thủy sản Tân Lợi ở huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, cho rằng: "Nhiều doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi trong nước rất muốn sử dụng các loại bắp, đậu nành và nguyên liệu được sản xuất trong nước. Song, cuối cùng phải chọn giải pháp mua hàng nhập khẩu vì tính ra giá rẻ hơn so với di chuyển hàng trong nước". Ông Lê Tân Tài phân tích, hiện nước ta chưa có các quy định bắt buộc, cũng như các cơ chế hỗ trợ để các doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi tham gia ký hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho nông dân sản xuất các loại nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, như: bắp, đậu nành... thông qua việc hình thành các vùng sản xuất tập trung tại các hợp tác xã và tổ hợp tác. Trong khi đó, nếu doanh nghiệp đi tìm từng hộ dân nhỏ lẻ để thu mua thì chi phí sẽ cao hơn rất nhiều so với mua hàng nhập khẩu. Còn thu mua qua các doanh nghiệp trung gian, doanh nghiệp phải chịu thuế VAT. Như vậy doanh nghiệp buộc phải đẩy giá bán sản phẩm lên. Ngay cả mặt hàng phụ phẩm từ lúa gạo trong nước là tám cám

cũng có giá bán cao hơn so với hàng nhập khẩu. Nhà nước cần có các chính sách ưu đãi hơn cho doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi khi sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước và phải có biện pháp khuyến khích sử dụng lúa gạo để làm thức ăn chăn nuôi thay vì đem xuất khẩu với giá rẻ.

Chuyển đổi một số diện tích lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng vật nuôi khác có hiệu quả hơn cũng được xem là một trong những giải pháp quan trọng trong tái cơ cấu lại ngành lúa gạo, giúp sử dụng đất lúa một cách hiệu quả hơn. Nhưng để làm tốt điều này, đòi hỏi cần có định hướng quy hoạch, sản xuất chung cho cả nước, nhất là tại vùng DBSCL, dựa trên kết quả nghiên cứu, phân tích về thị trường và có một cơ chế phân công sản xuất và liên kết chặt chẽ giữa các địa phương nhằm điều tiết diện tích và sản lượng sản xuất các loại cây trồng, vật nuôi một cách phù hợp. Tiến sĩ Nguyễn Văn Sánh, Viện trưởng Viện nghiên cứu phát triển DBSCL, Trường Đại học Cần Thơ, cho rằng: "Muốn tái cơ cấu lại ngành lúa gạo và chuyển đổi sang các loại cây trồng vật nuôi khác có hiệu quả hơn cần phải có quy hoạch phát triển chung và liên kết chặt chẽ giữa các địa phương trong vùng DBSCL, chứ làm từng tỉnh sẽ khó có hiệu quả".

Theo các chuyên gia, hiện nay nước ta còn thiếu các con số kế hoạch trong sản xuất, số thống kê hàng năm dành bao nhiêu lương thực cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, cũng như bao nhiêu đất trồng bắp, trồng đậu nành, trồng cỏ... phục vụ chăn nuôi và thiểu bao nhiêu để chủ động nhập khẩu nguyên liệu thức ăn chăn nuôi. Đây là vấn đề cần đặt ra để thống nhất nhận thức, thereby đổi tư duy, hành động đúng trong cơ cấu sản xuất nông nghiệp, mang lại hiệu quả kinh tế, đảm bảo tốt vấn đề an ninh thực phẩm, chứ không chỉ là an ninh lương thực cho người dân. Có như vậy, chúng ta mới chủ động sản xuất được các loại lương thực, thực phẩm trong nước và giảm nhập khẩu các loại nguyên liệu thức ăn chăn nuôi và thực phẩm từ nước ngoài.